

Số: 2700 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 06 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố danh mục thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, UBND cấp huyện

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 817/QĐ-BNV ngày 20/11/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3410/TTr-SNV ngày 03/12/2024 về việc đề nghị ban hành quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về quỹ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, UBND cấp huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 14 thủ tục hành chính mới ban hành, 09 thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý nhà nước về

quỹ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, UBND cấp huyện (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/12/2024.

Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện tham mưu, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính mới ban hành đã được công bố tại Quyết định này theo quy định.

Bãi bỏ nội dung công bố đối với các thủ tục hành chính đã được công bố tại các thứ tự từ 1-9 mục 5 Phần I Phụ lục kèm theo Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Công TTĐT tỉnh; Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP11.



CHỦ TỊCH

Phạm Đình Nghị

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 93/2019/NĐ-CP NGÀY 25/11/2019 CỦA CHÍNH PHỦ
VỀ TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ XÃ HỘI, QUỸ TỪ THIỆN VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 136/2024/NĐ-CP NGÀY 23/10/2024
CỦA CHÍNH PHỦ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 93/2019/NĐ-CP
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ, UBND CẤP HUYỆN
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ				
1	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	60 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc cấp giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ quỹ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không	- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ.
2	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ về việc công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; hoặc 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không	
3	Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; hoặc 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ về việc đổi tên quỹ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không	
4	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	60 ngày kể từ ngày nhận đơn hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không	

5	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc cho phép quỹ hoạt động trở lại.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không	- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ.
6	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ về việc cho phép hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ; hoặc 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc cho phép mở rộng phạm vi hoạt động của quỹ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không	
7	Thủ tục quỹ tự giải thể	60 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn ghi trong thông báo thanh toán nợ và thanh lý tài sản, tài chính của quỹ khi quỹ tự giải thể mà không có đơn khiếu nại.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không	
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN				
1	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	60 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc cấp giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ quỹ.	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ.
2	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ về việc công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; hoặc 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ.	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Không	
3	Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; hoặc 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ về việc đổi tên quỹ.	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ;
4	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	60 ngày kể từ ngày nhận đơn hợp lệ.	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính

					phủ.
5	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	60 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc cho phép quỹ hoạt động trở lại.	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ.
6	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ về việc cho phép hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ; hoặc 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc cho phép mở rộng phạm vi hoạt động của quỹ.	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Không	
7	Thủ tục quỹ tự giải thể	60 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn ghi trong thông báo thanh toán nợ và thanh lý tài sản, tài chính của quỹ khi quỹ tự giải thể mà không có đơn khiếu nại.	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Không	

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BẮI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ

TT	Tên TTHC	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ.
2	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ	
3	Thủ tục công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	
4	Thủ tục thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ	
5	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	
6	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn hoạt động	
7	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ	
8	Thủ tục đổi tên quỹ	
9	Thủ tục quỹ tự giải thể	